

Yên Thành, ngày 07 tháng 3 năm 2018

Số: 31/2018/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **24/2017/TLST/HNGĐ**, Ngày 31 tháng 01 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phan Quốc Đ - Sinh ngày 23 tháng 9 năm 1987.

Địa chỉ: xóm N, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: chị Nguyễn Thị N - Sinh ngày 19 tháng 11 năm 1987.

Địa chỉ: xóm Đ, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ vào điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các điều 54, 55, khoản 1 điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 2 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Phan Quốc Đ và chị Nguyễn Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản: Anh Phan Quốc Đ và chị Nguyễn Thị N không yêu cầu.

- Về án phí: Anh Phan Quốc Đ và chị Nguyễn Thị N thoả thuận anh Phan Quốc Đ chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí ly hôn của anh Đ được tính

trừ vào tiền tạm ứng án phí mà anh Đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án huyện Yên Thành (biên lai thu tiền số: 0006795, ngày 31/01/2018), còn lại trả cho anh Phan Quốc Đ 150.000 đồng tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H. Yên Thành
- UBND xã H (nơi ĐKKH) ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Sỹ Tiến